UBND XÃ NGHI DƯƠNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIẾN QUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 12/KH - THKQ

Nghi Dương, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện các khoản Thu – Chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hải Phòng;

Căn cứ nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi bổ sung điều 3 Nghị quyết số 02/2022/ NQ - HĐND ngày 20/7/2022 về qui định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lí thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn;

Công văn số 6126/SGDĐT- KHTC, ngày 29/ 8/ 2025 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ theo đơn đăng kí tự nguyện của phụ huynh học sinh và thỏa thuận hợp đồng với các trung tâm liên kết;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiêm vụ năm hoc và tình hình thực tế của trường Tiểu học Kiến Quốc, bộ phận tài vụ xây dựng kế hoạch thu – chi năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

1. Học Kỹ năng sống, Tiếng Anh: (*Đăng ký tự nguyện - Thu theo tháng*)

- Thu:

ĐVT: VNĐ

STT	Môn liên kết	Mức học phí/tháng	Dự Kiến Số HS có nhu cầu học	Số tháng dự kiến	Tên công ty liên kết
1	Kỹ năng sống (2 tiết/ 1 tuần; 10.000đ/ 1 tiết)	80.000	850	8,5	Tâm Việt Smaile
2	Tiếng Anh với GV nước ngoài (1 tiết/ 1 tuần; 35.000đ/ 1 tiết)	140.000	850	8,5	Đặng Tuấn

- Chi:

STT	Nội dung Chi	Tỷ lệ Chi (%)	
		KNS	TA GV nước ngoài
1	Nộp Công ty liên kết	87,5%	80%

2	Số chi tại trường	12,5%	20%
2.1	Nộp thuế trên doanh thu	2%	2%
2.2	Còn lại chi: Quản lý, tài vụ, Bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất, chi khác	12,5% - nộp thuế 2%	20% - nộp thuế 2%

(Thu - chi theo thực tế số học sinh học hàng tháng, từ ngày 15/ 9/ 2025)

2. Quản lý học sinh ngoài giờ hành chính: (*Đăng ký tự nguyện - Thu theo công văn số 6126/SGDĐT- KHTC, ngày 29/ 8/ 2025 - Thu theo tháng*)

- Thu:

Thời gian QLNG	Mức thu/ 1 tháng	Dự Kiến Số HS có nhu cầu học	Số tháng dự kiến	Ghi chú
20 tiết/tháng; 10.000đ/tiết	200.000	850	9	

- Chi:

STT	Nội dung Chi	Tỷ lệ Chi (%)
1.1	Nộp thuế	2%
1.2	Còn lại chi tại trường	98%
1.2.1	Giáo viên trực tiếp Quản lý Hs	70% - nộp thuế 2%
1.2.2	Chi Quản lý, tài vụ, CSVC, hỗ trợ GV trực ban, phụ trách câu lạc bộ, chi khác	30% - nộp thuế 2%

3. Dịch vụ trông gửi xe: (*Đăng ký tự nguyện - Thu theo công văn số 6126/SGDĐT- KHTC, ngày 29/ 8/ 2025 - Thu theo tháng, hoặc kỳ*)

- Thu:

Loại xe	Mức thu/tháng	Dự Kiến Số HS có nhu cầu học	Số tháng dự kiến	Ghi chú
Xe đạp	25.000đ	210	9	

- Chi:

STT	Nội dung Chi	Tỷ lệ %
1	Nộp thuế	10%
2	Còn lại:	90%
2.1	Trả bảo vệ trực tiếp trông giữ xe	70%- nộp thuế 10%
2.2	Quản lý, tài vụ	11%- nộp thuế 10%
2.3	Bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất, chi khác	19%- nộp thuế 10%

4. Dịch vụ nước uống học sinh: (*Thu theo công văn số 6126/SGDĐT- KHTC, ngày 29/ 8/ 2025 - Thu theo tháng, hoặc kỳ*)

- Thu:

Danh mục	Mức thu/tháng	Số HS	Số tháng	Ghi chú
Nước uống	10.000đ	875	9	

- Chi:

STT	Nội dung Chi	Tỷ lệ %
1	Nộp thuế	10%
2	Chi mua nước uống tinh khiết cho HS: 4.200 bình x 15.000đ/ bình (Dự kiến)	77%
3	Chi tiền bảo quản, phục vụ vận chuyển nước uống cho HS. (Dự kiến)	5,5%
4	Chi tiền mua bổ sung vỏ bình nước hỏng, mất, ca cốc, thay thế, sửa chữa cây nước nóng lạnh hỏng…(Dự kiến)	7,5%

5. Dịch vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục dạy học 2 buổi/ngày: (*Thu theo công văn số 6126/SGDĐT- KHTC, ngày 29/ 8/ 2025 - Thu theo tháng*)

- Thu:

Danh mục	Mức thu/tháng	Số HS	Số tháng	Ghi chú
Hỗ trợ các hoạt động giáo dục dạy học 2 buổi/ngày	30.000đ	875	9	

- Chi:

STT	Nội dung Chi	Tỷ lệ %
1	Nộp thuế	2%
2	Chi hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, các hoạt động giáo dục và chi khác	70%-2% nộp thuế
3	Chi hỗ trợ thanh toán hóa đơn điện nước	30%-2% nộp thuế

6. Kế hoạch nhỏ, Quỹ Vòng tay bè bạn:

Thực hiện theo Kế hoạch triển khai phong trào Kế hoạch nhỏ của Hội đồng đội cấp trên.

7. Báo đội: Thực hiện theo Chương trình công tác đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng đội năm học 2025-2026.

8. Bảo hiểm y tế học sinh: *(Thu theo năm – Thu hộ)*

Căn cứ Công văn số 236/BHXH–QLT&PTNTG, ngày 12/8/2025 của BHXH thành phố hải Phòng về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh sinh viên năm học 2025-2026;

- Mức thu/năm:

+ Đối với học sinh Khối 2,3,4,5: Mức đóng là 631.800 đồng/12tháng.

+ Đối với học sinh Khối 1: Căn cứ vào thời gian hết hạn của thẻ dành cho trẻ em dưới 6 tuổi nên số lượng tháng khác nhau: Mức đóng là: 52.650 đồng/ 1 tháng x số tháng.

- Dự kiến chi: Nộp 100% về Bảo hiểm xã hội.

9. Bảo hiểm toàn diện học sinh (tự nguyện): *(Thu theo năm – Thu hộ)*

- Mức thu/năm:

+ Học sinh Khối 1,2,3,4,5: phí đóng là 120.000 đồng/năm.

- Dự kiến chi: Nộp 100% về Công ty bảo hiểm.

Trên là toàn bộ kế hoạch các khoản Thu – Chi năm học 2025 - 2026 của Trường tiểu học Kiến Quốc. Kế hoạch được thông qua trước Hội đồng sư phạm, Hội CMHS nhà trường. Các nội dung trong Kế hoạch sẽ được điều chỉnh nếu có những văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc căn cứ trên tình hình thực tế phát sinh.

KẾ TOÁN	**HIỆU TRƯỞNG**
Vũ Văn Đăng	**Hoàng Thị Thanh Bình**